

Độ tin cậy và sức thuyết phục của Báo chí Việt Nam trong kỷ nguyên số

Ngày nhận bài: 19/06/2026 | Ngày phản biện: 24/06/2026 | Ngày xuất bản: 26/06/2026

Tác giả: Nhà báo Hồ Quang Lợi (Phó Chủ tịch Hội Truyền thông số Việt Nam)

DOI: 10.66057/llcttt-29745

Tóm tắt: Bài viết phân tích những quan điểm chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm về phát triển báo chí cách mạng Việt Nam trong thời đại số, đồng thời làm rõ những yêu cầu đặt ra đối với báo chí trong bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) và các nền tảng số đang tái định hình sâu sắc hệ sinh thái truyền thông. Trên cơ sở phân tích vai trò của độ tin cậy, sức thuyết phục và tính nhân văn của báo chí như một "mỏ neo niềm tin" giữa dòng chảy nhiễu loạn thông tin, bài viết đánh giá tác động hai mặt của công nghệ số đối với hoạt động báo chí hiện nay. Từ đó, tác giả đề xuất một số định hướng chiến lược nhằm nâng cao chất lượng hoạt động báo chí, phát huy vai trò phản biện xã hội, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và xây dựng đội ngũ người làm báo đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới.

1. Đặt vấn đề

Bước vào kỷ nguyên số, sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã tạo ra những biến đổi sâu sắc đối với hệ sinh thái truyền thông toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng. Sự trỗi dậy của các nền tảng số, thuật toán phân phối thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) đã làm thay đổi căn bản phương thức sản xuất, phân phối và tiếp nhận thông tin. Bên cạnh những cơ hội to lớn trong việc mở rộng khả năng tiếp cận và chia sẻ tri thức, môi trường truyền thông số cũng đặt ra nhiều thách thức mới như sự gia tăng của tin giả (fake news), thông tin sai lệch, độc hại và tình trạng "thực - giả lẫn lộn", tác động tiêu cực đến nhận thức, niềm tin và định hướng dư luận xã hội.

Trong bối cảnh đó, nhân kỷ niệm 101 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam, bài viết Báo chí cách mạng Việt Nam trong thời đại số của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã đưa ra những quan điểm chỉ đạo quan trọng về vai trò, sứ mệnh và định hướng phát triển của báo chí cách mạng Việt Nam trong kỷ nguyên số. Những quan điểm này không chỉ nhấn mạnh yêu cầu đổi mới tư duy, phương thức hoạt động báo chí mà còn khẳng định báo chí phải giữ vững vai trò là nguồn thông tin chính thống, đáng tin cậy, góp phần định hướng dư luận xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trong thời gian qua, nhiều công trình nghiên cứu đã đề cập đến tác động của chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và mạng xã hội đối với hoạt động báo chí. Tuy nhiên, việc nghiên cứu, luận giải một cách hệ thống các quan điểm chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm về phát triển báo chí cách mạng trong thời đại số, đặc biệt dưới góc nhìn nâng cao độ tin cậy và sức thuyết phục của báo chí, vẫn chưa được phân tích đầy đủ. Điều này đặt ra yêu cầu tiếp tục nghiên cứu nhằm làm rõ những giá trị lý luận và thực tiễn của các quan điểm chỉ đạo này trong bối cảnh phát triển mới của đất nước.

Xuất phát từ yêu cầu đó, bài viết tập trung phân tích các quan điểm chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm về phát triển báo chí cách mạng Việt Nam trong thời đại số; làm rõ mối quan hệ giữa công nghệ và nội dung, giữa tính chiến đấu và tính nhân văn, giữa đổi mới sáng tạo và trách nhiệm xã hội của báo chí. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số định hướng nhằm nâng cao độ tin cậy, sức thuyết phục và chất lượng hoạt động báo chí, góp phần xây dựng nền báo chí cách mạng Việt Nam chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên số (Tô Lâm, 2026).

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Để làm rõ các vấn đề nghiên cứu, tác giả vận dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu: Phương pháp phân tích tài liệu. Phân tích các quan điểm chỉ đạo trong bài viết Báo chí cách mạng Việt Nam trong thời đại số của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm cùng các văn kiện của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các công trình nghiên cứu liên quan về báo chí, truyền thông và

chuyển đổi số. Phương pháp phân tích - tổng hợp. Phân tích các luận điểm, kết quả nghiên cứu và thực tiễn hoạt động báo chí; đồng thời tổng hợp, khái quát các vấn đề lý luận và thực tiễn nhằm làm rõ vai trò của độ tin cậy, sức thuyết phục của báo chí trong kỷ nguyên số. Phương pháp phân tích hệ thống. Xem xét hoạt động báo chí trong mối quan hệ với hệ sinh thái truyền thông số, sự phát triển của trí tuệ nhân tạo, mạng xã hội và các nền tảng số, qua đó đánh giá những cơ hội, thách thức đặt ra đối với báo chí cách mạng Việt Nam. Phương pháp tổng kết thực tiễn. Tổng kết thực tiễn hoạt động và quản lý báo chí ở Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số để phân tích những vấn đề đặt ra và đề xuất các định hướng, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động báo chí.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kiến tạo niềm tin xã hội

Một trong những nội dung sâu sắc nhất được Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh trong bài viết Báo chí cách mạng Việt Nam trong thời đại số là báo chí mang sứ mệnh kiến tạo niềm tin xã hội (Tô Lâm, 2026).

Sự xuất hiện của truyền thông xã hội đã làm thay đổi “luật chơi”, khi công chúng có thêm nhiều lựa chọn trong tiếp nhận thông tin. Đã từng có những dự báo không mấy lạc quan về vai trò và tương lai của báo chí trong thời đại số. Nhiều ý kiến lo ngại rằng, cùng với sự phát triển của mạng xã hội và trí tuệ nhân tạo, vai trò của báo chí đang dần suy giảm; thậm chí có những cảnh báo cho rằng sẽ đến lúc báo in cáo chung.

Thực tế cho thấy, báo chí đang đứng trước những cơ hội to lớn, nhưng đồng thời cũng phải đối mặt với những thách thức hết sức gay gắt. Mạng xã hội đang từng bước lấn át môi trường và không gian phát triển của báo chí, dẫn đến việc công chúng có xu hướng tiếp cận thông tin trên mạng xã hội trước khi tìm đến báo chí. Thậm chí, không ít người đã hình thành thói quen tiếp nhận thông tin chủ yếu từ mạng xã hội mà quên mất vai trò của báo chí chính thống. Trong môi trường truyền thông mới, cái được gọi là “phi tin tức” đang trở thành một xu hướng mới. Tin giả trở thành nỗi ám ảnh của xã hội, tác động mạnh đến tâm lý và niềm tin của công chúng. Tin giả được ví như một “dịch bệnh”, còn mạng xã hội là môi trường thuận lợi để chúng lan truyền với tốc độ rất nhanh. Thông tin trên mạng xã hội hiện nay đang rơi vào tình trạng “thực, giả lẫn

lộn”; cái tốt lan truyền nhanh, nhưng cái xấu cũng phát tán với tốc độ không kém.

Mạng xã hội có những tiện ích, góp phần kết nối và lan tỏa các giá trị tích cực, nhưng cũng có thể hủy hoại và gây tác động tiêu cực đến xã hội. Sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội mang lại nhiều cơ hội cho báo chí, song cũng đặt ra không ít thách thức đối với hoạt động báo chí. Một thông tin không chính xác hoặc bịa đặt trên mạng xã hội có thể nhanh chóng đốt nóng dư luận nếu báo chí không kịp thời cung cấp thông tin chính xác để phản bác; thậm chí, trong một số trường hợp, báo chí còn vô tình tiếp tay cho tin giả do thiếu kiểm chứng hoặc thiếu trách nhiệm nghề nghiệp của người làm báo.

Trong bài viết, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh: “Người dân tìm đến báo chí là tìm đến sự tin cậy.” (Tô Lâm, 2026). Điều đó cho thấy báo chí có trách nhiệm to lớn trong việc kiến tạo niềm tin xã hội. Báo chí kiến tạo niềm tin bằng sự khách quan, trung thực và tôn trọng sự thật; bằng trách nhiệm xã hội, tính chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp trong sáng của người làm báo; bằng khả năng lý giải những vấn đề phức tạp một cách khách quan, khoa học; và bằng những kiến giải mang tinh thần xây dựng.

Qua thực tiễn cầm bút và hoạt động báo chí, tôi nhận thấy phần thưởng quý giá và thiêng liêng nhất đối với người làm báo chính là niềm tin của Nhân dân. Niềm tin của Nhân dân tạo nên sức mạnh của báo chí; đó là sức mạnh của sự thật, lẽ phải và công lý. Người ta thường nói báo chí có quyền lực, nhưng quyền lực ấy không phải tự thân báo chí có được, mà bắt nguồn từ niềm tin và sự gửi gắm của Nhân dân. Khi đánh mất niềm tin của Nhân dân, báo chí cũng đồng nghĩa với việc tự cắt đứt mạch sống của chính mình.

Trong thời đại số, báo chí kiến tạo niềm tin xã hội bằng chính độ tin cậy và sức thuyết phục của mỗi sản phẩm báo chí.

3.2. Công nghệ: Chiếc đũa thần?

Trong bài viết, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm có những gợi mở sâu sắc về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số báo chí.

Chúng ta đang sống trong một thế giới được quyết định bởi dữ liệu. Một trong những vấn đề "nóng" hiện nay là báo chí sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) như thế nào để đúng đắn và hiệu quả. Nhiều cơ quan báo chí, nhiều nhà báo đã và đang sử dụng AI để hỗ trợ khá hiệu quả cho công việc của mình. Tuy nhiên, hiện chưa có nhiều công cụ đủ khả năng phân biệt đâu là nội dung do AI tạo ra và đâu là nội dung do con người sáng tạo. Khi chưa được hoàn thiện, AI có thể tạo ra những thông tin sai lệch hoặc bịa đặt. Nhiều thông tin chưa được kiểm chứng, khi được khuếch đại bởi các thuật toán, có thể đánh lừa nhà báo. Nếu người làm báo không có khả năng kiểm định thông tin thì sản phẩm báo chí có thể gây tác động tiêu cực đến xã hội. Khi đó, không thể "đổ lỗi" cho AI mà chính nhà báo phải chịu trách nhiệm về những thông tin sai lệch do mình công bố.

Hiện nay, chúng ta chưa thể xác định đâu là giới hạn cuối cùng của trí tuệ nhân tạo. Dù phát triển đến đâu, AI vẫn chỉ là một cỗ máy vận hành trên cơ sở các thuật toán. AI không có trái tim, không có tâm hồn, không có đạo đức và cũng không thể cảm nhận đầy đủ những rung cảm, nhu cầu thực sự của con người. Cần cảnh báo nguy cơ việc sử dụng trí tuệ nhân tạo một cách tràn lan, thiếu kiểm soát có thể dẫn đến "bệnh lười biếng" trong lao động báo chí, tạo ra những sản phẩm báo chí thiếu độ tin cậy. Nếu nhà báo chỉ sử dụng AI mà không đi sâu vào thực tiễn cuộc sống, không gắn bó với đời sống của Nhân dân và thực tiễn sản xuất, kinh doanh thì các tác phẩm báo chí sẽ thiếu hơi thở cuộc sống, làm mờ nhạt giá trị lao động sáng tạo đích thực của báo chí. Đó không phải là đích đến của đổi mới sáng tạo trong báo chí mà chính là mặt trái của việc sử dụng công nghệ không đúng đắn. Nếu sử dụng trí tuệ nhân tạo theo cách bị động, lệ thuộc đến mức làm mờ nhạt hoặc phủ nhận sức lao động sáng tạo thực chất của báo chí thì cũng đồng nghĩa với việc báo chí đang tự làm suy giảm giá trị của chính mình. Người làm báo không nên phủ nhận AI, nhưng cũng không nên thần thánh hóa AI.

Để báo chí đủ sức đối mặt với những thách thức của thời đại số, vấn đề không chỉ là có công nghệ mà còn phải có những cây bút giỏi, những bài viết sâu sắc, có chất lượng, tương thích với nền tảng công nghệ hiện đại. Điều đó cho thấy lối làm báo truyền thống không hoàn toàn mất đi giá trị, mà cần được vận hành trong điều kiện của công nghệ mới. Trong bối cảnh hiện nay, việc cạnh tranh xem ai đưa tin nhanh hơn không còn là lợi thế quyết định; lợi thế thuộc về những cơ quan báo chí và nhà

báo có khả năng bình luận sâu sắc hơn, phân tích thuyết phục hơn, kiến giải xác đáng hơn và dự báo chính xác hơn. Những giá trị đó cần được thể hiện thông qua các sản phẩm báo chí chất lượng cao trên nền tảng công nghệ truyền thông hiện đại.

Mạng xã hội có thể đặt ra mọi vấn đề, nhưng câu trả lời chính xác, tin cậy và chân thực phải đến từ báo chí. Báo chí không thể vượt mạng xã hội bằng tốc độ đưa tin, nhưng có thể khẳng định vị thế bằng sự chính xác, chuẩn mực và trách nhiệm của người làm báo. Đạo đức nghề nghiệp là yếu tố sống còn của báo chí; còn độ tin cậy và sức thuyết phục chính là con đường phát triển của báo chí trong thời đại truyền thông số.

Nội dung chính là “trái tim” của báo chí, là yếu tố quyết định sự tồn tại và phát triển của báo chí. Tuy nhiên, chỉ có nội dung tốt là chưa đủ, báo chí còn phải làm chủ và khai thác hiệu quả công nghệ. Nội dung và công nghệ phải gắn kết chặt chẽ trong toàn bộ quá trình sáng tạo tác phẩm cũng như quy trình làm báo. Nếu “nội dung là vua” thì “công nghệ là nữ hoàng”. Khi có sự kết hợp hài hòa giữa nội dung và công nghệ, một tác phẩm báo chí có chất lượng sẽ được lan tỏa mạnh mẽ đến công chúng thông qua nền tảng số. Tuy nhiên, không thể tìm lời giải cho mọi khó khăn, thách thức của báo chí chỉ bằng công nghệ; càng không thể để sự hào nhoáng của công nghệ che lấp sự non kém, hời hợt về nội dung của tác phẩm báo chí.

3.3. Phản biện xã hội và sức mạnh của báo chí

Đất nước đang bước vào một kỷ nguyên mới với những chuyển động mạnh mẽ và sâu sắc từ cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp. Nhiều vấn đề mới, vấn đề khó sẽ dần bộc lộ trong thực tiễn và có thể chưa có ngay giải pháp tháo gỡ. Đây là thời điểm báo chí cần tập hợp ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân; đồng thời thu hút ý kiến đóng góp tâm huyết, mang tính xây dựng của đội ngũ trí thức, các nhà khoa học, văn nghệ sĩ và chuyên gia trên nhiều lĩnh vực nhằm góp phần tháo gỡ các điểm nghẽn, tạo động lực và sức đột phá cho sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Báo chí là tấm gương phản chiếu đời sống xã hội. Sự phát triển lành mạnh của báo chí là biểu hiện rõ nét của một xã hội dân chủ. Có thể nói, trình độ dân chủ của xã hội được phản ánh khá rõ thông qua hoạt động báo chí. Hiệu quả và sức thuyết phục của báo chí luôn gắn liền với tinh thần phản biện xã hội. Không thể có một xã hội dân chủ

thực sự nếu thiếu vắng tinh thần phản biện. Phản biện để xây dựng, phản biện vì mục tiêu chung, vì lợi ích của đất nước và Nhân dân; phản biện để mở rộng không gian dân chủ trong xã hội, khích lệ cái mới, cảnh báo những nguy cơ, rủi ro và bất cập, đồng thời góp phần chống lạm quyền, ngăn chặn sai lầm. Báo chí chính là một kênh giám sát hữu hiệu trong kiểm soát quyền lực. Mong rằng sẽ có thêm nhiều tác phẩm báo chí thể hiện mạnh mẽ và sâu sắc hơn tinh thần đó.

Tuy nhiên, khi thực hiện phản biện xã hội, báo chí cần tỉnh táo nhận diện những ý đồ xấu núp dưới danh nghĩa phản biện nhằm gây xáo trộn dư luận, tạo tâm lý bất an trong xã hội thông qua những luận điệu sai trái, xuyên tạc, xấu độc được cài cắm một cách tinh vi.

Báo chí cần hiện diện ở những nơi nóng bỏng nhất của đời sống, phản ánh những chuyển động lớn của đất nước, đi sâu vào thực tiễn, tăng cường tính phản biện và góp phần tìm lời giải cho những vấn đề cốt lõi của đời sống xã hội. Đó là những vấn đề nóng, những vấn đề xã hội đang quan tâm và trăn trở. Đối với cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp hiện nay, báo chí không chỉ tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước mà cần đi vào phần cốt lõi của quá trình cải cách: phản ánh những va đập từ thực tiễn, những khó khăn nảy sinh trong quá trình triển khai và yêu cầu đổi mới mạnh mẽ cả về tư duy lẫn hành động nhằm hướng tới một nền quản trị quốc gia hiệu lực, hiệu quả hơn.

Đây là một cuộc cải cách lớn và nhiều thách thức. Muốn thành công phải tạo được sự đồng thuận xã hội ở mức cao. Báo chí không né tránh những vấn đề phức tạp, nhạy cảm của quá trình cải cách mà cần đi sâu vào những câu chuyện cụ thể nhưng có ý nghĩa lớn đối với quá trình vận hành xã hội sau sắp xếp bộ máy; từ áp lực nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cơ sở, yêu cầu chuyển đổi số trong quản trị địa phương đến bài toán xử lý trụ sở dôi dư nhằm tránh lãng phí nguồn lực công hay việc triển khai các “siêu dự án” tác động trực tiếp đến đời sống người dân. Bên cạnh đó là yêu cầu bảo tồn các giá trị văn hóa, lịch sử và bản sắc địa phương trong quá trình điều chỉnh địa giới hành chính – những vấn đề không dễ nhận thấy nếu chỉ tiếp cận từ góc độ quản lý hành chính đơn thuần. Có những vấn đề nếu báo chí không bám sát thực tiễn thì sẽ khó nhận diện đầy đủ và phản ánh thấu đáo.

3.4. Lửa chiến đấu, lửa yêu thương

Trong bài viết, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đặc biệt nhấn mạnh đến tính nhân văn của báo chí. Nói đến báo chí là nói đến chức năng làm sáng tỏ sự thật, sứ mệnh bảo vệ lẽ phải và công lý. Tuy nhiên, trong quá trình bảo vệ lẽ phải và công lý, báo chí không chỉ thể hiện tính chiến đấu mà còn phải đề cao tính nhân văn. Chỉ khi cây bút nằm trong tay những người làm báo chính trực, báo chí mới có đủ sức mạnh để làm sáng tỏ sự thật, bảo vệ công lý và lẽ phải. Chính trực và nhân văn tạo nên vẻ đẹp của báo chí.

Tính cách mạng của báo chí Việt Nam được thể hiện rõ ở sức chiến đấu và tính nhân văn. Dù ca ngợi cái tốt, cái đẹp hay đấu tranh chống lại cái ác, cái xấu, sứ mệnh của báo chí vẫn là làm cho niềm tin vào lẽ phải và công lý luôn tỏa sáng trong đời sống xã hội. Đó cũng chính là giá trị nhân văn cao cả của báo chí. Một xã hội dù phát triển và phồn vinh đến đâu, nếu thiếu tình yêu thương con người thì cũng không thể là một xã hội hạnh phúc. Vì vậy, mỗi tác phẩm báo chí cần toát lên ánh sáng của tinh thần nhân văn. Tính chiến đấu và tính nhân văn luôn đan hòa, bổ sung cho nhau. Lan tỏa điều tích cực, cái tốt, cái thiện là nhân văn; đấu tranh với cái xấu, cái ác, tiêu cực cũng là nhân văn; không để cái xấu, cái ác lộng hành càng là biểu hiện của tinh thần nhân văn. Báo chí càng hiện đại càng phải nhân văn.

Chúng ta không thể phơi bày mọi thứ lên mặt báo mà bất chấp số phận của cá nhân hay tập thể có liên quan. Đằng sau mỗi bài báo có thể là số phận của một con người, một tập thể và phía sau đó còn có gia đình, người thân của họ. Vì vậy, càng đấu tranh vạch trần cái xấu, cái ác càng đòi hỏi người làm báo phải đề cao tính nhân văn. Để báo chí thực sự cách mạng theo đúng ý nghĩa cao đẹp của khái niệm này, nhà báo phải có bản lĩnh, sáng tạo, kiên định với lý tưởng và những giá trị tốt đẹp của nghề báo; đồng thời chuyên tâm kể những câu chuyện độc đáo bằng những cách thể hiện hấp dẫn, gần gũi và dễ tiếp nhận. Không cần gây sốc nhưng vẫn có sức hấp dẫn. Thách thức nằm ở đó và thành công cũng bắt đầu từ đó. Một nền báo chí nhân văn, thấu hiểu và giàu trí tuệ, với nhiều kiến giải có giá trị, sẽ luôn có chỗ đứng vững chắc trong lòng công chúng.

Đạo đức vừa là nền tảng, vừa là cốt lõi của hoạt động báo chí. Có những điều pháp luật không cấm nhưng đạo đức nghề nghiệp không cho phép. Kiến thức và thông tin cần ở trong đầu, còn đạo đức phải ở trong trái tim của mỗi người cầm bút để báo chí thực sự trở thành lực lượng lan tỏa những giá trị tốt đẹp trong xã hội. Một môi trường báo chí lành mạnh được tạo dựng trước hết từ sự tác nghiệp đúng đắn, chuẩn mực của đội ngũ nhà báo. Giữ gìn phẩm giá và lòng tự trọng nghề nghiệp luôn là yêu cầu, đồng thời là nguyên tắc mà mỗi người làm báo cần kiên trì gìn giữ và thực hiện.

3.5. Sự trao truyền thiêng liêng

Trong quá trình tinh gọn bộ máy, hàng loạt cơ quan báo chí, trong đó có nhiều tờ báo có bề dày lịch sử hơn nửa thế kỷ, đã sáp nhập hoặc chấm dứt hoạt động. Vì vậy, sự lớn mạnh và tầm vóc của Báo chí Cách mạng Việt Nam hiện nay không được đo bằng số lượng cơ quan báo chí hay số lượng người làm nghề, mà bằng bản lĩnh, trí tuệ, đạo đức, sự tinh thông nghề nghiệp của đội ngũ người làm báo; bằng độ tin cậy, sức thuyết phục và hiệu quả xã hội của các tác phẩm báo chí.

Tôi cho rằng, có ba yếu tố cốt yếu đối với người làm báo trong kỷ nguyên số.

Thứ nhất, bản lĩnh chính trị của người làm báo luôn phải được đề cao. Bản lĩnh trước hết thể hiện ở thái độ đúng đắn đối với những vấn đề cấp thiết, nóng bỏng của cuộc sống. Mỗi cơ quan báo chí, mỗi người làm báo phải luôn xác định làm báo là để phục vụ đất nước, phục vụ Nhân dân và phục vụ cộng đồng.

Thứ hai, mỗi người làm báo phải không ngừng học tập, rèn luyện, trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ nghiệp vụ để vừa làm tốt nội dung, vừa làm chủ công nghệ.

Thứ ba, yếu tố cốt lõi của báo chí là phải đề cao đạo đức nghề nghiệp. Đặc biệt, trong thời đại truyền thông số, yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp càng trở nên nghiêm khắc hơn.

Trong những năm qua, một số cơ quan báo chí đã đạt được những kết quả tích cực trong thực hiện chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo. Tuy nhiên, xét trên bình diện toàn nền báo chí, chuyển đổi số cũng như đổi mới sáng tạo vẫn chưa đạt yêu cầu đặt ra. Bản thân các cơ quan báo chí phải nhận thức sâu sắc rằng đổi mới sáng tạo là yếu tố

mang tính sống còn. Đổi mới sáng tạo cần được thể hiện trên ba phương diện.

Thứ nhất, đổi mới sáng tạo từ chính năng lực của đội ngũ người làm báo, được thể hiện qua chất lượng của mỗi tác phẩm báo chí.

Thứ hai, mỗi cơ quan báo chí cần tạo dựng môi trường thuận lợi để thúc đẩy đổi mới sáng tạo mạnh mẽ hơn; đồng thời xây dựng tòa soạn theo hướng quản trị báo chí hiện đại, đáp ứng yêu cầu của thời đại số.

Thứ ba, để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, báo chí cần có sự hỗ trợ của Nhà nước. Cùng với việc giao nhiệm vụ thường xuyên, cần đẩy mạnh cơ chế đặt hàng báo chí, triển khai các chiến dịch truyền thông nhằm tạo ra những sản phẩm báo chí chuyên biệt, phục vụ từng nhiệm vụ chính trị trong từng thời kỳ và đáp ứng nhu cầu của các nhóm công chúng khác nhau. Đây cũng là một trong những giải pháp quan trọng để báo chí có thêm nguồn thu. Đồng thời, báo chí cần tận dụng hiệu quả các quy định của pháp luật để phát triển đa dạng các hoạt động kinh tế báo chí.

“Nhà báo” là một danh xưng đáng trân trọng, là sự trao truyền thiêng liêng và quý giá. Tài sản quý giá nhất mà các thế hệ đi trước trao truyền cho thế hệ hôm nay chính là ngọn lửa lý tưởng, tinh thần nhân văn, sự chính trực và lòng quả cảm. Đó vừa là truyền thống, vừa là nguồn năng lượng quý giá mà bài viết của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm như một lời hiệu triệu để đội ngũ những người làm báo tiếp tục viết tiếp những trang mới vẻ vang của Báo chí Cách mạng Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

4. Kết luận

Bài viết Báo chí cách mạng Việt Nam trong thời đại số của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm không chỉ là sự tổng kết sâu sắc về chặng đường hơn một thế kỷ của Báo chí Cách mạng Việt Nam mà còn là sự định hướng chiến lược đối với sự phát triển của nền báo chí nước nhà trong kỷ nguyên số. Những quan điểm về kiến tạo niềm tin xã hội, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát huy vai trò phản biện xã hội, đề cao tính nhân văn và xây dựng đội ngũ người làm báo có bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn cao đã xác định rõ những giá trị cốt lõi và yêu cầu phát triển của báo chí trong giai đoạn mới.

Trong bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo đang làm thay đổi sâu sắc môi trường truyền thông, báo chí càng phải khẳng định vai trò là nguồn thông tin chính thống, tin cậy; là lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng, văn hóa; đồng thời là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Giá trị của báo chí không nằm ở tốc độ đưa tin, mà ở độ tin cậy, sức thuyết phục, tính nhân văn và trách nhiệm xã hội của mỗi tác phẩm báo chí.

Hơn một thế kỷ đồng hành cùng dân tộc, Báo chí Cách mạng Việt Nam đã khẳng định vai trò tiên phong trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bước vào kỷ nguyên phát triển mới, với những định hướng được Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm chỉ ra, đội ngũ những người làm báo hôm nay có thêm niềm tin, động lực và trách nhiệm để tiếp tục giữ vững ngọn lửa lý tưởng, không ngừng đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng các tác phẩm báo chí, góp phần xây dựng nền báo chí cách mạng Việt Nam chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước trong thời đại số./.

Tài liệu tham khảo

1. Tô Lâm. (2025). Báo chí cách mạng Việt Nam trong thời đại số. Báo Nhân Dân. <https://nhandan.vn/special/baochi-cachmang-VN-trongthoidaiso/index.html>